

Bài 15: Sọ Dừa



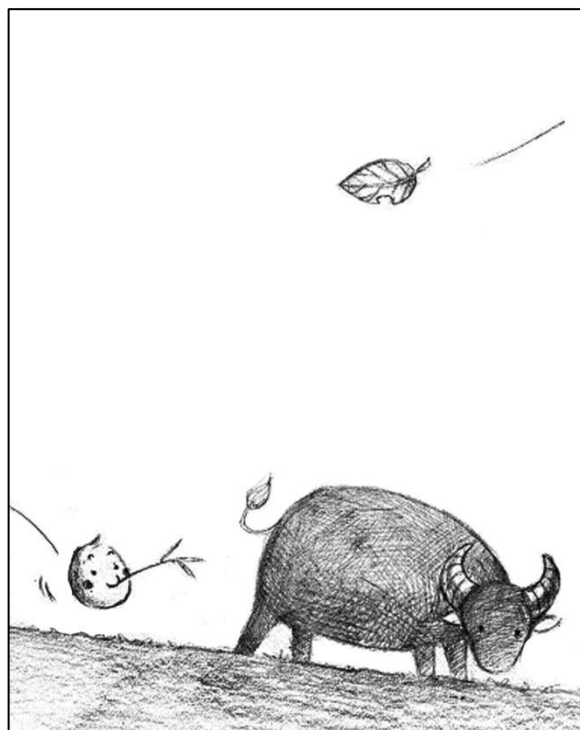
Ngày xưa, có hai vợ chồng nghèo đi ở đợ cho một nhà phú ông. Họ đã ngoài năm mươi mà vẫn chưa có con. Một hôm trời nắng, người vợ vào rừng hái củi, thấy cái sọ dừa bên gốc cây đựng đầy nước mưa, bèn bung lên uống. Thế rồi bà có mang.

Chẳng bao lâu, người chồng mất. Bà sinh ra một đứa bé không chân không tay, tròn như một quả dừa. Bà buồn lắm, toan vứt đi. Nhưng nghĩ lại, thấy thương con, bà đành giữ con lại nuôi và đặt tên cho nó là Sọ Dừa.

Lớn lên, Sọ Dừa vẫn cứ lẩn lôn lốc trong nhà. Một hôm, nghe mẹ than phiền rằng mình vô tích sự, Sọ Dừa bèn thưa với mẹ:

– *Mẹ đến xin phú ông cho con chăn bò.*

Nghe con giục, bà mẹ đến hỏi phú ông. Phú ông ngần ngại, nhưng cuối cùng cũng ưng thuận. Thế là Sọ Dừa đến ở nhà phú ông. Hằng ngày, Sọ Dừa lẩn sau đàn bò ra đồng, tối đến lại lẩn sau đàn bò về chuồng. Ngày nắng cũng như ngày mưa, bò con nào con nấy bụng no căng. Phú ông mừng lắm.





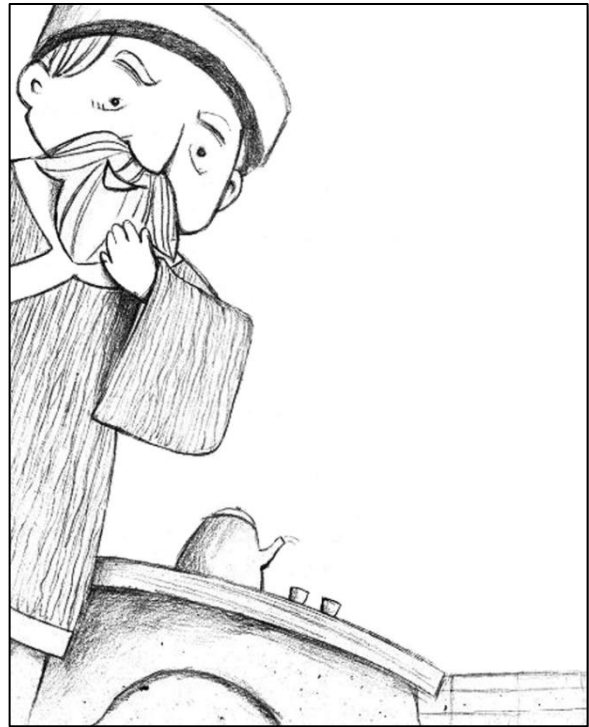
Phú ông có ba cô con gái thay phiên nhau đưa cơm cho Sọ Dừa. Hai cô chị ác nghiệt thường hắt hủi Sọ Dừa; còn cô em út hiền lành, đối đãi với Sọ Dừa rất tử tế.

Một hôm, cô út đến chân đồi thì nghe tiếng sáo véo von. Cô lấy làm lạ, rón rén bước tới, nấp sau bụi cây nhìn xem, thì thấy có một chàng trai khôi ngô đang thổi sáo. Bỗng dưng có tiếng động, chàng trai biến mất, chỉ thấy Sọ Dừa nằm lăn lóc ở đấy. Nhiều lần như thế, cô gái biết Sọ Dừa không phải người phạm trần. Cô đem lòng yêu, có của ngon vật lạ đều giấu đem cho chàng.

Cuối mùa ở, Sọ Dừa về giục mẹ đến hỏi con gái phú ông làm vợ. Bà mẹ hết sức sùng sốt, nhưng thấy con năn nỉ cũng chiều lòng, đành kiếm buồng cau mang đến nhà phú ông. Phú ông cười mỉa:

– *Được! Muốn hỏi con gái ta, hãy về sắm đủ một chĩnh vàng cốm, mười tấm lụa đào, mười con lợn béo, mười vò rượu tăm đem sang đây.*

Bà mẹ về nói với Sọ Dừa, nghĩ là con thôi hẳn việc đòi lấy vợ. Không ngờ Sọ Dừa bảo với mẹ rằng sẽ có đủ những thứ ấy.



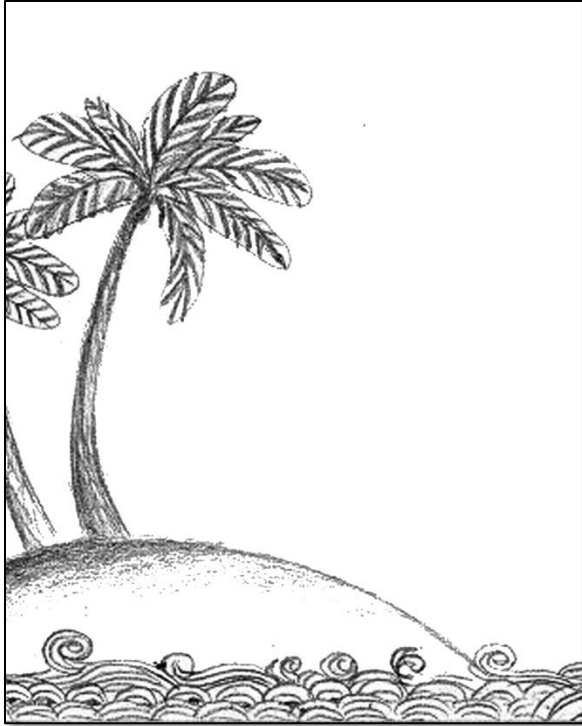


Đúng ngày hẹn, trong nhà tự nhiên có đầy đủ sinh lễ, lại có cả gia nhân khiêng lễ vật sang nhà phú ông. Phú ông gọi ba cô con gái ra, hỏi từng người một. Hai cô chị bĩu môi, chê bai. Còn cô út e lệ, tỏ ý bằng lòng. Phú ông đành gả cô út cho Sọ Dừa.

Ngày cưới, trong nhà Sọ Dừa cỗ bàn thật linh đình, gia nhân chạy ra chạy vào tấp nập. Đúng lúc rước dâu, không ai thấy Sọ Dừa đâu cả chỉ thấy một chàng trai khôi ngô tuấn tú cùng cô út đi ra. Mọi người đều sững sốt. Hai cô chị thì vừa tiếc vừa ghen tức.

Hai vợ chồng Sọ Dừa ở với nhau rất hạnh phúc. Không những thế, Sọ Dừa còn tỏ ra thông minh khác thường, ngày đêm miệt mài đèn sách, chờ khoa thi. Năm ấy, Sọ Dừa đỗ trạng nguyên. Chẳng bao lâu, có chiếu nhà vua sai quan trạng đi sứ. Khi chia tay, quan trạng đưa cho vợ một hòn đá lửa, một con dao và hai quả trứng gà, dặn phải giắt luôn trong người phòng khi dùng đến.





Từ ngày cô em út lấy chồng trạng nguyên, hai cô chị càng sinh lòng ghen ghét, rắp tâm hại em. Nhân quan trạng đi sứ, hai cô chị rủ em chèo thuyền ra biển, rồi đẩy em xuống nước. Một con cá voi nuốt chửng cô vô bụng. Sẵn có dao, cô đâm chết cá. Xác cá nổi lên bềnh trên mặt biển, rồi dạt vào một hòn đảo. Cô lại lấy dao khoét bụng cá chui ra, lấy hai hòn đá đánh lửa lên, rồi xéo thịt cá nướng ăn, sống qua ngày. Hai quả trứng cũng nở thành một đôi gà đẹp, làm bạn với cô giữa cảnh đảo hoang vắng.

Một hôm, có chiếc thuyền cắm cờ đuôi nheo lướt qua đảo. Con gà trống nhìn thấy, gáy to ba lần:

– *Ồ... ó... o... Phải thuyền quan trạng rước cô tôi về.*

Quan trạng cho thuyền vào xem. Vợ chồng gặp nhau, mừng mừng tủi tủi. Về nhà, quan trạng mở tiệc mừng, mời bà con đến chia vui, nhưng lại giấu vợ trong buồng. Hai cô chị không hay biết gì, tranh nhau kể chuyện cô em rủi ro rồi khóc nức nở ra chiều thương tiếc lắm. Quan trạng cho mời vợ ra. Hai người chị xấu hổ quá, lén ra về và từ đó bỏ đi biệt xứ.



Chú Thích

Lăn lông lốc: *rolling*

Vô tích sự: *useless*

Ứng thuận: *agree*

Ác nghiệt: *cruel, spiteful*

Véo von: *melodious*

Sững sốt: *astonished, amazed*

Sính lễ: *gifts for the bride's family*

Tấp nập: *bustling*

Lênh bênh: *floating and drifting*

Than phiền: *complain*

Ngần ngại: *hesitate*

Thay phiên: *take turn*

Hắt hủi: *depise, loathe*

Người phàm trần: *mere mortal*

Năn nỉ: *plead, beg*

Gia nhân: *servants*

Miệt mài: *devoted*

Rủi ro: *unfortunate*

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Ba chị em nhà ông phú hộ đối xử với Sọ Dừa như thế nào?

2. Vì sao hai người chị lại đẩy người em xuống nước?

3. Khi gặp lại em, hai người chị cảm thấy thế nào?

Ngữ Vựng

(Giúp các em chọn và khoanh tròn các định nghĩa thích hợp với những từ sau.)

1. Một hôm, nghe mẹ than phiền rằng mình **vô tích sự**, Sọ Dừa bèn thưa với mẹ...
Từ “**vô tích sự**” có nghĩa là:

- Hữu dụng, làm được rất nhiều.
- Lười, chẳng muốn làm gì.
- Vô dụng, chẳng làm được gì.

2. Phú ông **ngần ngại**, nhưng cuối cùng cũng ưng thuận. Từ “**ngần ngại**” có nghĩa là:

- Đắn đo, chưa dám.
- Không muốn.
- Rất muốn.

3. Hai cô chị ác nghiệt thường **hắt hủi** Sọ Dừa. Từ “**hắt hủi**” có nghĩa là:

- Chiều chuộng.
- Ghét bỏ.
- Thương yêu.

4. ...hai cô chị càng sinh lòng ghen ghét, **rấp tâm** hại em. Từ “**rấp tâm**” có nghĩa là:

- Cản, không cho làm.
- Quyết làm cho được.
- Sẽ không làm.

5. Hai quả trứng cũng nở thành một đôi gà đẹp, làm bạn với cô giữa cảnh đảo **hoang vắng**. Từ “**hoang vắng**” có nghĩa là:

- Có ít người.
- Có nhiều người.
- Không có người.

6. Hai người chị xấu hổ quá, lén ra về và từ đó bỏ đi **biệt xứ**. Từ “**biệt xứ**” có nghĩa là:

- Gần nơi mình ở.
- Nơi mình ở.
- Xa nơi mình ở.

Thêm Dấu

(Đọc cho các em thêm dấu.)

*Nhung nghi lai, thay thuong
con, ba danh giu con lai nuoi va
dat ten cho no la So Dua.*



*Co lay lam la, ron ren buoc toi,
nap sau bui cay rinh xem, thi
thay co mot chang trai khoi ngo
dang thoi sao.*



*Dung luc ruoc dau, khong ai
thay So Dua dau ca chi thay
mot chang trai khoi ngo tuan tu
cung co ut di ra.*



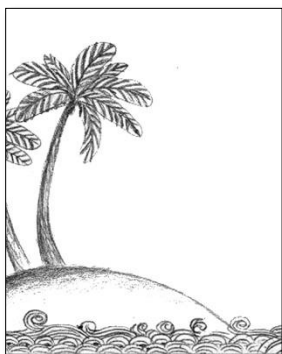
Chính Tả

(Đọc cho các em viết chính tả. Sau đó, cho các em đọc lại từng câu.)



Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)



Nhân quân trạng đi sứ, hay cô chị rủ em chèo thuyền ra biển, rồi đẩy em xuống nước. (3 lỗi)



Hai người chị xấu hổ quá, lén ra về và từ đó bỏ đi biệt xứ. (3 lỗi)

Văn Phạm – Trạng Từ

Trạng từ dùng để bổ nghĩa cho một động từ, một tính từ hoặc một trạng từ khác.

Quân ngủ *sớm*. (Trạng từ *sớm* bổ nghĩa cho động từ *ngủ*.)

Hoa *rất* đẹp. (Trạng từ *rất* bổ nghĩa cho tính từ *đẹp*.)

Vũ ăn *quá* nhiều. (Trạng từ *quá* bổ nghĩa cho trạng từ *nhiều*.)

Trạng từ thường đứng trước hoặc ngay sau các động từ, tính từ và trạng từ được bổ nghĩa.

Ví dụ 1:

Hồi tôi lên bốn, tôi đã đọc *thuộc lòng* những câu ca dao.

Chiếc xe hơi phóng *vùn vụt* qua bãi đậu xe.

Trong câu trên, trạng từ *thuộc lòng*, *vùn vụt* bổ nghĩa cho động từ *đọc*, *phóng* và đứng sau các động từ đó.

Đôi khi các trạng từ cũng đứng trước động từ được bổ nghĩa.

Ví dụ 2:

Hòa *cẩn thận* khóa chiếc xe đạp vào gốc cây.

Trạng từ *cẩn thận* bổ nghĩa và đứng trước động từ *khóa*.

Ví dụ 3:

Lan có giọng nói *rất* dịu dàng.

Trạng từ *rất* bổ nghĩa và đứng trước tính từ *dịu dàng*.

Ví dụ 4:

Chị Quyên hát *cực kỳ* hay.

Trạng từ *cực kỳ* bổ nghĩa và đứng trước trạng từ *hay*.

Bài Tập – Văn Phạm (Trạng Từ)

(Cho các em tìm và khoanh tròn các trạng từ trong những câu sau.)

1. Nam thở hắt hắt chạy nhanh vào trong sân.
2. Con sóng dữ đang vỗ ầm ầm vào mạn thuyền.
3. Cánh diều bay cao vút trên bầu trời xanh thẳm.
4. Việt đang nắn nót viết thiệp mừng sinh nhật mẹ.
5. Mèo con phóng vọt lên trên cây để vồ một chú chim sẻ.
6. Ngân lắng nghe tiếng gió thổi xào xạc sau vườn nhà em.
7. Nga đang ngắm đôi bướm vàng bay chập chờn trước mặt.
8. Thầy Quân say sưa hát vang bài quốc ca cho học sinh nghe.
9. Hạnh tung tăng bước theo chị Hà trên con đường mòn dẫn về quê ngoại.
10. Những nàng mây trắng đang nhẹ nhàng trôi theo cánh gió chiều lên tít đỉnh đồi kia.